

**CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI HOÀN HÙNG**

-----***-----
Số: *đb*...../HD

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----***-----

HỢP ĐỒNG

***Thực hiện các hạng mục xin cấp phép khai thác khoáng sản cát, sỏi tại khu vực
Bản Bằng, xã Tú Đoàn - Khuất Xá, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn***

Căn cứ:

- Căn cứ vào pháp lệnh hợp đồng kinh tế ngày 15/9/1990 của Hội đồng Nhà nước nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ vào nghị định số 17/HĐBT ngày 16/11/1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) quy định chi tiết về chế độ hợp đồng kinh tế;
- Luật Xây dựng 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc Hội khóa XI, kỳ họp thứ 4.
- Căn cứ Nghị định 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 của Chính phủ về. Hợp đồng trong hoạt động xây dựng
- Căn cứ vào khả năng của Trung tâm Triển khai Công nghệ Khoáng chất và yêu cầu của Công ty TNHH Thương mại Hoàn Hùng.

Hôm nay, ngày *18* tháng *5* năm 2017, tại Văn phòng Công ty TNHH Thương mại Hoàn Hùng, chúng tôi gồm:

1. BÊN GIAO THẦU (sau đây gọi là bên A)

- Tên đơn vị: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HOÀN HÙNG**
- Đại diện: **Bà Nguyễn Thị Thảo** - Chức vụ: **Giám đốc**
- Địa chỉ: Khau Hân - Phường Đề Thám – TP Cao Bằng.
- Điện thoại: 02063854188
- Mã số thuế: 4800846631
- Tài Khoản: 330 10 000 203 026 tại NH BIDV Cao Bằng.

2. BÊN NHẬN THẦU (sau đây gọi là bên B)

- Tên đơn vị: **TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT**
- Đại diện: Ông **Lê Tiến Dũng** - Chức vụ: **Giám đốc**
- Địa chỉ: Phòng 2, tầng 1, nhà B, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.
- Điện thoại: 043 7523043 - Fax: 043.7523043
- Tài khoản: 3100211000523
- Tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn - Từ Liêm - Hà Nội
- Mã số thuế: 0100763608

Hai bên thống nhất cam kết thực hiện những điều dưới đây như sau:



ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC

- Bên B chịu trách nhiệm tiến hành thành lập các hạng mục công việc xin cấp phép khai thác mỏ cát, sỏi tại khu vực Bản Bằng, xã Tú Đoạn - Khuất Xá, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn cho phía Công ty TNHH Thương mại Hoàn Hùng.

Khối lượng công việc thực hiện của hợp đồng như sau:

- 1.1. Lập đề án thăm dò.
- 1.2. Thực hiện các hạng mục của công tác thăm dò.
- 1.3. Lập dự án đầu tư.
- 1.4. Lập thiết kế cơ sở.
- 1.5. Lập phương án cải tạo phục hồi môi trường.
- 1.6. Lập báo cáo tác động môi trường.
- 1.7. Lập thiết kế kỹ thuật khai thác

ĐIỀU 2: VỀ CHẤT LƯỢNG

2.1. Đối với bên B:

1. Thu thập, tổng hợp tài liệu lập đề án thăm dò.
2. Thi công các hạng mục thăm dò (không bao gồm công tác khoan - nếu có), gia công phân tích mẫu, lập báo cáo thăm dò.
3. Lập dự án đầu tư.
4. Lập thiết kế cơ sở trên cơ sở.
5. Lập phương án cải tạo phục hồi môi trường.
6. Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.
7. Lập thiết kế kỹ thuật khai thác
8. Chịu trách nhiệm báo cáo kết quả các công trình trước hội đồng thẩm định, sửa chữa và hoàn thiện báo cáo.
9. Chịu trách nhiệm trước bên A về tính chính xác, độ tin cậy của sản phẩm khi giao nộp cho bên A.

2.2. Đối với bên A:

1. Cung cấp các tài liệu hiện có về khu mỏ và doanh nghiệp có liên quan đến dự án để bên B sử dụng trong quá trình khảo sát, lập báo cáo.
2. Chịu trách nhiệm về các thủ tục hành chính đối với địa phương và các cơ quan quản lý của nhà nước.
3. Chịu trách nhiệm tổ chức và phương tiện đi lại khi các cơ quan chức năng yêu cầu kiểm tra thực địa khu mỏ.
4. Cử cán bộ theo dõi tiến độ và các hạng mục của hợp đồng.

ĐIỀU 3: SẢN PHẨM GIAO NỘP

Khi hoàn thành từng nội dung công việc ở điều 1 bên B phải nộp cho bên A các sản phẩm theo quy định. Hai bên cùng ký kết biên bản giao nhận các sản phẩm làm cơ sở để thanh lý hợp đồng, cụ thể như sau:

1. Đề án thăm dò và bộ bản vẽ kèm theo; số lượng: Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

2. Báo cáo kết quả thăm dò đảm bảo yêu cầu quy phạm kỹ thuật hiện hành của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (bộ tài liệu nguyên thủy, kết quả phân tích mẫu, báo cáo tổng kết và bộ bản vẽ kèm theo,...); số lượng: Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

3. Dự án đầu tư xây dựng mỏ; số lượng: Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước

4. Thiết kế cơ sở (thuyết minh và bộ bản vẽ kèm theo); số lượng: Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

5. Phương án cải tạo phục hồi môi trường (thuyết minh và bộ bản vẽ kèm theo); số lượng: Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

6. Báo cáo đánh giá tác động môi trường; số lượng: Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

7. Thiết kế kỹ thuật khai thác (thuyết minh và bộ bản vẽ kèm theo); số lượng: Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

Các báo cáo đều có bản mềm kèm theo (ghi trên đĩa CD).

Địa điểm giao nộp: Văn phòng Công ty.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

4.1. Ngay sau khi ký hợp đồng, Bên B tiến hành thu thập, tổng hợp tài liệu lập đề án thăm dò, chỉnh sửa hoàn thiện xin giấy phép thăm dò.

4.2. Thi công thăm dò theo giấy phép và lập bộ tài liệu, báo cáo theo quy định.

4.3. Lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở, phương án cải tạo phục hồi môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường thiết kế kỹ thuật khai thác theo quy định.

4.4. Bảo vệ kết quả thành lập trước hội đồng các cấp, hoàn thiện, giao nộp chính thức.

4.5 Tổng thời gian thực hiện hợp đồng là: 180 ngày, không tính thời gian chờ đợi các thủ tục hành chính và thời gian chờ đợi phê duyệt ở các cấp. Tuỳ theo điều kiện thực tế có thể thay đổi thời gian thực hiện, và thông báo bằng văn bản cho các bên.

ĐIỀU 5: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

Tổng giá trị của hợp đồng là: **600.000.000** đồng (giá trên đã bao gồm cả thuế VAT 10%). (*Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng chẵn*).

ĐIỀU 6: THANH LÝ HỢP ĐỒNG

6.1. Về cấp vốn

Sau khi hợp đồng có hiệu lực thi hành, bên B đã triển khai công việc. Bên A tạm ứng theo từng đợt, sau khi bên B hoàn thành các báo cáo kết quả các hạng mục công việc thực hiện theo hợp đồng. Cụ thể như sau:

- Đợt 1: Sau khi hợp đồng được ký kết, bên A tạm ứng cho bên B tương ứng 25% giá trị hợp đồng là: **150.000.000** đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Đợt 2: Sau khi có giấy phép phê duyệt trữ lượng của mỏ, bên A tạm ứng cho bên B tương ứng 25% giá trị hợp đồng là: **150.000.000** đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Đợt 3: Sau khi có giấy phép chứng nhận đầu tư, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, bên A tạm ứng cho bên B tương ứng 25% giá trị hợp đồng là: **150.000.000** đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Đợt 4: Sau khi có giấy phép khai thác mỏ, bên B tiến hành bàn giao Thiết kế kỹ thuật khai thác cho bên A, hai bên nghiệm thu hoàn thành khối lượng công việc của hợp đồng. Hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng, bên A sẽ chuyển số tiền tương ứng 25% giá trị hợp đồng là: **150.000.000** đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Sau các đợt tạm ứng tiền của đợt 2 và 3 bên B phải xuất hóa đơn VAT phù hợp với số tiền bên A đã chuyển khoản. Đợt 4 phải xuất đủ hóa đơn VAT theo số tiền còn lại của hợp đồng trước khi thanh toán.

6.2. Thanh lý hợp đồng

Khi công trình kết thúc, bên B báo cáo cho bên A tổ chức kiểm tra nghiệm thu kịp thời. Hai bên tổ chức giao nhận hồ sơ tài liệu, làm các thủ tục hoàn tất công trình và lập biên bản thanh lý hợp đồng kể cả hợp đồng phụ, hợp đồng bổ sung.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT

7.1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của hợp đồng, không được đơn phương thay đổi, hủy bỏ hợp đồng khi chưa được bên đối tác đồng ý bằng văn bản.

7.2. Bên nào vi phạm các điều khoản ghi trong hợp đồng sẽ phải chịu trách nhiệm vật chất và phải bồi hoàn chi phí mà bên kia bỏ ra.

7.3. Trường hợp bất khả kháng: nếu do thiên tai hoặc một lý do khách quan nào khác không thuộc phạm vi giải quyết của bên A và bên B mà hợp đồng không thực hiện được thì hợp đồng sẽ chấm dứt, không bên nào chịu trách nhiệm trước bên nào.

ĐIỀU 8: THỦ TỤC TRANH CHẤP

8.1. Hợp đồng này là căn cứ cho mọi thỏa thuận ký kết của hai bên và là cơ sở để giải quyết mọi vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.

8.2. Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề gì trở ngại phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực cùng nhau bàn bạc tìm giải pháp để khắc phục.

8.3. Hai bên cam kết nghiêm chỉnh chấp hành những nội dung đã ghi trong hợp đồng. Bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc hai bên gặp nhau bàn bạc giải quyết.

ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Hợp đồng này được lập thành 06 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản.

- Hai bên thống nhất cùng ký tên.

ĐẠI DIỆN BÊN A


GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thảo

ĐẠI DIỆN BÊN B


GIÁM ĐỐC
PGS-TS. Lê Tiến Dũng
Ch

Số: 2905/2017/QĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC GIAO NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN

- Căn cứ vào quyết định số 3603/GDDT ngày 29/8/1996 của Bộ Trưởng Bộ giáo dục & đào tạo V/v thành lập Trung tâm Triển Khai Công Nghệ Khoáng Chất trực thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa Chất.
- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-655 ngày 28/08/2014 của Bộ Trưởng Bộ Khoa học & Công nghệ.
- Căn cứ Hợp đồng số 26/HĐ ngày 28 tháng 5 năm 2017.
- Căn cứ vào yêu cầu kỹ thuật của công trình;
- Căn cứ vào trình độ chuyên môn và năng lực cán bộ, nhân viên kỹ thuật;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giao cho ông Phạm Trường Sinh, kỹ thuật địa chất giữ chức chủ nhiệm dự án thực hiện các hạng mục thực hiện đề tài “Thực hiện các hạng mục xin cấp phép khai thác khoáng sản cát, sỏi tại khu vực Bản Bằng, xã Tú Đoạn – Khuất Xá, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn”.

Điều 2: Ông Phạm Trường Sinh có trách nhiệm tổ chức nhân lực kỹ thuật địa chất, lập dự án và có quyền quyết định thi công, dừng thi công các công trình thăm dò khi đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về công tác thăm dò và khối lượng như đề cương ban đầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông/bà phòng kỹ thuật, kế toán và ông Phạm Trường Sinh chịu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- Lưu: VP TT.

**TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG
NGHỆ KHOÁNG CHẤT**



GIÁM ĐỐC
PGS-TS. Lê Tiến Dũng

Số: 3005/2017/QĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC GIAO NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN

- Căn cứ vào quyết định số 3603/GDDT ngày 29/8/1996 của Bộ Trưởng Bộ giáo dục & đào tạo V/v thành lập Trung tâm Triển Khai Công Nghệ Khoáng Chất trực thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa Chất.
- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-655 ngày 28/08/2014 của Bộ Trưởng Bộ Khoa học & Công nghệ.
- Căn cứ Hợp đồng số 26/HĐ ngày 28 tháng 5 năm 2017.
- Căn cứ vào yêu cầu kỹ thuật của công trình;
- Căn cứ vào trình độ chuyên môn và năng lực cán bộ, nhân viên kỹ thuật;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giao cho ông Nguyễn Trung Thành, cán bộ kỹ thuật địa chất tham gia thực hiện các hạng mục thực hiện đề tài “Thực hiện các hạng mục xin cấp phép khai thác khoáng sản cát, sỏi tại khu vực Bản Bằng, xã Tú Đoàn – Khuất Xá, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn”.

Điều 2: Ông/bà có tên tại điều 1 có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, công việc dưới sự chỉ đạo của chủ nhiệm dự án và ban giám đốc Trung tâm trong thi công công trình thăm dò khi đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về công tác thăm dò và khối lượng như đề cương ban đầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông/bà phòng kỹ thuật, kế toán và ông/bà có tên tại điều 1 chịu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- Lưu: VP TT.

**TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG
NGHỆ KHOÁNG CHẤT**



GIÁM ĐỐC
PGS-TS. Lê Tiến Dũng